

Bản án số: 205/2023/HS-ST

Ngày: 29/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cương

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 184/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2023/QĐXXST-HS ngày 18/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NĐQ**

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 2001 tại: Hà Nội

Nơi ĐKKHKT: Tổ 20 phường N, quận Long Biên, Hà Nội

Chỗ ở: Như trên

Nghề nghiệp: Tự do

Văn hóa: 11/12

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Con ông: NHN - SN: 1974.

Con bà: NTTTT - SN: 1979.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: PTG - SN: 1998.

Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 858 ngày 05/7/2023 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

- Hộ kinh doanh vàng bạc AK

Trụ sở: đường N, tổ 24 phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Người đại diện: Chị NTD, sinh năm 1987

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Chị PTT, sinh năm 1979

Trú tại: Tổ 13 phường N, quận Long Biên, Hà Nội.

(Chị D, chị T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h15' ngày 11/12/2022, Công an phường Ng, quận Long Biên, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của chị NTD (SN: 1987; HKTT: Tổ 11, phường N, quận Long Biên, Hà Nội) trình báo về việc: Khoảng 11h00 ngày 11/12/2022, NĐQ (SN: 2001, HKTT: Tổ 20 phường N, quận Long Biên, Hà Nội) đến cửa hàng vàng bạc AK tại tổ 22 phường N do chị D làm chủ hỏi mua 01 dây chuyền vàng, chị D đã đưa cho Q 01 dây chuyền vàng tây 10k nặng 2,03 chỉ đeo vào cổ để thử. Sau đó, Q nhanh chóng tẩu thoát cùng 01 dây chuyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ nhân thân lai lịch của NĐQ và triệu tập Q đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên Q đã nảy sinh ý định vào cửa hàng vàng bạc AK để chiếm đoạt tài sản. Khoảng 11h00 ngày 11/12/2022, Q đi bộ từ nhà đến cửa hàng AK để hỏi mua vàng. Sau khi quan sát thấy trong cửa hàng ngoài chị D không có ai khác nên Q đã đẩy cửa vào trong. Tại đây, Q bảo chị D cho xem 01 dây chuyền vàng 10K trọng lượng 2,03 chỉ. Lúc này vị trí của chị D đứng trong dãy tủ kính trưng bày các mặt hàng vàng, Q đứng bên ngoài dãy tủ. Chị D mở tủ kính lấy sợi dây chuyền vàng tây 10k trọng lượng 2,03 chỉ để Q đeo thử. Do không tự đeo được nên chị D đã đeo cho Q, Q đeo sợi dây chuyền đi ra gương soi. Sau đó, Q tiếp tục bảo chị D lấy cho xem đôi bông tai bên trong tủ để xem. Lợi dụng lúc chị D cúi xuống lấy đôi bông tai thì Q nhanh chóng đi ra ngoài cửa và bỏ chạy ra ngoài cùng sợi dây chuyền đeo trên cổ. Chị D phát hiện sự việc chạy ra khỏi cửa hàng và đuổi theo nhưng không kịp. Khi chạy ra khỏi cửa hàng, Q bắt được 01 xe ô tô công nghệ hãng B và yêu cầu chở đến cửa hàng vàng bạc KH gặp chị PTT (SN: 1979; HKTT: Tổ 13, phường N, Long Biên, Hà Nội) bán sợi dây chuyền đã lấy

được ở cửa hàng AK với giá 3.500.000 đồng. Q đã sử dụng số tiền bán dây chuyền để chi tiêu cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

Ngày 11/12/2022, chị T đã giao nộp lại sợi dây chuyền chị mua lại của Q cho Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên.

Tại bản kết luận định giá số 194 ngày 16/12/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng tây 10K dạng móc xích có trọng lượng 2,03 chỉ, mới chưa qua sử dụng trị giá 5.567.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 168/CT-VKS ngày 08/7/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố NDQ về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo NDQ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp giật tài sản”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 171 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Q mức án tù 22 đến 26 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 110.000đ
- Cho tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió và 01 chiếc quần dài đã qua sử dụng.

Về dân sự: Bị hại là hộ kinh doanh vàng bạc AK do chị NTD làm đại diện đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho chị T. Chị T đã nhận đủ số tiền 3.500.000đ, không có đề nghị gì khác.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, lời khai bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11h00' ngày 11/12/2022, tại cửa hàng vàng bạc AK có địa chỉ tổ 22 phường N, quận Long Biên, TP Hà Nội, NDQ có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 10K trọng lượng 2,03 chỉ trị giá 5.567.000đ (*Năm triệu, năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) của cửa hàng sau đó nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo NDQ đã cấu thành tội: “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình để khắc phục hậu quả, bồi thường cho chị T; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ. Xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy bị cáo có nhân thân tốt,

phạm tội lần này là lần đầu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, biết ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với đề nghị của VKS là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 110.000 đ thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước là có căn cứ.

- Các đồ dùng cá nhân đã qua sử dụng của bị cáo không còn giá trị sử dụng, bị cáo không đề nghị xin nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[6] Về dân sự:

Ngày 19/6/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dạng dây chuyền móc xích cho chị NTD. Sau khi nhận tài sản, chị D không có đề nghị gì về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Gia đình bị cáo đã bồi thường 3.500.000 đ (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*) cho chị PTT. Chị T không có đề nghị và yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[7] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị cáo NĐQ đã cung cấp cho Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên hồ sơ bệnh án và sổ y bạ của NĐQ điều trị tại Bệnh viện tâm thần Hà Nội làm căn cứ phục vụ điều tra.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với NĐQ. Tại Bản kết luận Giám định số 166/KLGD ngày 07/6/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

- Trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo NĐQ có Hội chứng nghiện nhiều loại ma túy, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã F19.2

- Tại thời điểm giám định NĐQ có Hội chứng nghiện nhiều loại ma túy hiện đang cai nhưng trong môi trường được bảo vệ, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã F19.21.

- Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra, chị PTT khai khi mua dây chuyền của NĐQ chị không biết đó là tài sản do Q phạm tội mà có nên CQĐT không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng án lệ số 57/2023/AL được công bố theo Quyết định số 39/QĐ-CA ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố bị cáo NDQ phạm tội: Cướp giật tài sản.

- Xử phạt: Bị cáo NDQ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 110.000đ (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/7/2022)

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió màu đen và 01 quần dài màu đen đã qua sử dụng

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/7/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA.DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA.*

Trần Thu Hà